

**HỢP TÁC XÃ  
NÔNG NGHIỆP KHÁNH LÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/HTX-TC

Khánh Lâm, ngày 06 tháng 9 năm 2026

V/v xem xét, xác nhận một số nội dung  
phục vụ hồ sơ đánh giá, phân hạng sản  
phẩm OCOP năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau.

Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm, mã số Hợp tác xã 2001401897, địa chỉ tại Ấp 11, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau, đang hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026 đối với sản phẩm “Mắm Cá Sặc Đồng”.

Căn cứ Hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về trình tự, thủ tục đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026, có yêu cầu một số tài liệu minh chứng có xác nhận hoặc tiếp nhận của UBND cấp xã (nguồn gốc sản phẩm, nguyên liệu địa phương, sử dụng lao động địa phương... tại Phụ lục II).

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu thực tế của Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm gửi kèm theo văn bản này, kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm xem xét hồ sơ, đối chiếu tình hình thực tế và xác nhận các nội dung sau:

**1. Sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương**

Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm có sử dụng cá sặc làm nguyên liệu chính để chế biến sản phẩm Mắm Cá Sặc. Nguồn nguyên liệu được thu mua, liên kết từ thành viên, hộ dân và nguồn cung ứng tại địa phương; việc giao nhận được thực hiện theo nhu cầu sản xuất thực tế và được theo dõi bằng hợp đồng/thỏa thuận thu mua, phiếu giao nhận, chứng từ mua bán và hồ sơ truy xuất có liên quan. Kính đề nghị UBND xã xác nhận Hợp tác xã có sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương để sản xuất sản phẩm Mắm Cá Sặc theo phạm vi hồ sơ và thực tế có thể kiểm tra, đối chiếu.

**2. Sử dụng lao động địa phương**

Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm hiện có danh sách người lao động phục vụ hoạt động quản lý, thu mua nguyên liệu, sản xuất, đóng gói và kinh doanh sản phẩm. Theo danh sách do Hợp tác xã lập, lao động là người địa phương chiếm khoảng 88,9%. Kính đề nghị UBND xã kiểm tra, xác nhận người lao động nêu trong danh sách gửi kèm là người địa phương theo thông tin cư trú thuộc phạm vi quản lý và xác nhận tỷ lệ lao động địa phương theo hồ sơ, thực tế có thể kiểm tra, đối chiếu, làm căn cứ minh chứng tiêu chí sử dụng lao động địa phương.

Subscription price, Five Dollars per Annum in Advance. Single Copies, Fifteen Cents.

Entered as Second-Class Matter, May 26, 1892. Postpaid at Special Rate of \$3.75 per Annum.

Acceptance for mailing at Special Rate of Postage provided for in Act of October 3, 1911.

Postpaid at Special Rate of Postage provided for in Act of October 3, 1911.

Published by THE JOURNAL OF THE AMERICAN MEDICAL ASSOCIATION, 535 North Dearborn Street, Chicago, Ill.

Copyright, 1913, by THE JOURNAL OF THE AMERICAN MEDICAL ASSOCIATION

Printed at the Chicago Press, Chicago, Ill.

Subscription orders, notices of change of address, and other communications should be sent to the Editor.

Advertisements should be sent to the Business Manager.

Entered as Second-Class Matter, May 26, 1892. Postpaid at Special Rate of \$3.75 per Annum.

Acceptance for mailing at Special Rate of Postage provided for in Act of October 3, 1911.

Postpaid at Special Rate of Postage provided for in Act of October 3, 1911.

Published by THE JOURNAL OF THE AMERICAN MEDICAL ASSOCIATION, 535 North Dearborn Street, Chicago, Ill.

Copyright, 1913, by THE JOURNAL OF THE AMERICAN MEDICAL ASSOCIATION

Printed at the Chicago Press, Chicago, Ill.

Subscription orders, notices of change of address, and other communications should be sent to the Editor.

Advertisements should be sent to the Business Manager.

Entered as Second-Class Matter, May 26, 1892. Postpaid at Special Rate of \$3.75 per Annum.

Acceptance for mailing at Special Rate of Postage provided for in Act of October 3, 1911.

Postpaid at Special Rate of Postage provided for in Act of October 3, 1911.

Published by THE JOURNAL OF THE AMERICAN MEDICAL ASSOCIATION, 535 North Dearborn Street, Chicago, Ill.

Copyright, 1913, by THE JOURNAL OF THE AMERICAN MEDICAL ASSOCIATION

**Hồ sơ, tài liệu gửi kèm:**

1. Phiếu đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026 đối với sản phẩm Mắm Cá Sặc;
2. Hồ sơ/hợp đồng, tài liệu chứng minh việc thu mua và sử dụng nguyên liệu cá sặc tại địa phương;
3. Danh sách người lao động của Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm (ban hành tại Quyết định số 09/QĐ-HTX ngày 30/6/2026 của Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm);

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ OCOP.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP  
KHÁNH LÂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**VUU MINH NHÍ**

CHÍNH SÁCH  
KINH DOANH



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ KHÁNH LÂM**

Số: 1360 /UBND-KT  
V/v xác nhận một số nội dung  
phục vụ hồ sơ đánh giá, phân hạng  
sản phẩm OCOP năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Lâm, ngày 08 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm.

Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm nhận được Công văn số 01/CV-HTX-TC ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm, về việc đề nghị xem xét, xác nhận một số nội dung phục vụ hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026.

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do Hợp tác xã cung cấp, thông tin thuộc phạm vi quản lý tại địa phương và kết quả kiểm tra, đối chiếu thực tế, Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm xác nhận như sau:

**1. Về sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương**

Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm, mã số Hợp tác xã 2001401897, địa chỉ tại Ấp 11, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau, có sử dụng cá sặc làm nguyên liệu chính để chế biến sản phẩm Mắm Cá Sặc Đồng. Nguồn nguyên liệu được Hợp tác xã thu mua, liên kết từ thành viên, hộ dân và nguồn cung ứng tại địa phương; việc giao nhận nguyên liệu được theo dõi bằng hợp đồng/thỏa thuận thu mua, phiếu giao nhận, chứng từ mua bán và hồ sơ truy xuất có liên quan theo thực tế phát sinh.

Qua xem xét hồ sơ và đối chiếu tình hình thực tế, xác nhận Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm có sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương để sản xuất sản phẩm Mắm Cá Sặc Đồng.

**2. Về sử dụng lao động địa phương**

Theo danh sách người lao động do Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm cung cấp và thông tin cư trú được kiểm tra, đối chiếu thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Hợp tác xã có sử dụng lao động là người địa phương phục vụ các hoạt động quản lý, thu mua nguyên liệu, sản xuất, đóng gói và kinh doanh sản phẩm.

Tỷ lệ lao động là người địa phương theo danh sách và hồ sơ được đối chiếu là khoảng 88,9% tổng số lao động của Hợp tác xã.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO  
DEPARTMENT OF CHEMISTRY  
JANUARY 1954

TO THE HONORABLE CHAIRMAN  
OF THE BOARD OF TRUSTEES  
OF THE UNIVERSITY OF CHICAGO  
FROM THE DEPARTMENT OF CHEMISTRY

THE DEPARTMENT OF CHEMISTRY  
WISHES TO ANNOUNCE THAT  
IT HAS BEEN DECIDED TO  
RENAME THE BUILDING  
IN WHICH IT IS LOCATED  
THE J. H. COYNE CHEMISTRY BUILDING

IN HONOR OF J. H. COYNE  
WHO WAS A MEMBER OF THE  
DEPARTMENT OF CHEMISTRY  
FROM 1911 TO 1941

THE BOARD OF TRUSTEES  
HAS APPROVED THIS  
ACTION OF THE DEPARTMENT  
OF CHEMISTRY

Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm gửi đến Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm làm cơ sở hồ sơ, tài liệu và tình hình thực tế tại thời điểm xác nhận, để bổ sung làm tài liệu minh chứng trong hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Kinh tế
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Kiến Chúc**

10

THE UNIVERSITY OF CHICAGO  
DIVISION OF THE PHYSICAL SCIENCES  
DEPARTMENT OF CHEMISTRY

REPORT NO. 1001  
1955

RESEARCH REPORT  
ON THE  
STRUCTURE OF  
THE  
ATOMIC NUCLEUS

BY  
J. J. KATZ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN CÁ NGUYÊN LIỆU**

**Số: 05/2025/HĐNT-CNL**

Hôm nay, ngày 0... tháng 0... năm 2025, tại trụ sở Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm, chúng tôi gồm:

**BÊN A - BÊN MUA: HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP KHÁNH LÂM**

Địa chỉ: Ấp 17, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau.

Mã số thuế: 2001401897.

Đại diện: Ông Vuơ Minh Nhí - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điện thoại: 0919 369 682. Sau đây gọi là "Bên A".

**BÊN B - BÊN BÁN: Ông/Bà: Trịnh Thị Út.**

Thành viên/Tổ sản xuất: Thành viên.

Số CCCD: 096171003315 Địa chỉ: ấp 14, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: ..... Sau đây gọi là "Bên B".

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng nguyên tắc mua bán cá nguyên liệu với các điều khoản sau:

**Điều 1. Hàng hóa và mục đích mua bán**

Bên B bán cho Bên A cá sặc, cá lóc, cá trê và loại cá đồng khác theo nhu cầu từng đợt để Bên A sơ chế, chế biến mắm cá đồng. Số lượng, quy cách và giá trị thực tế được xác nhận tại Phiếu giao nhận hoặc bảng kê mua hàng.

**Điều 2. Chất lượng nguyên liệu**

Cá phải tươi hoặc còn sống, đúng chủng loại, không ương, không có mùi lạ, không lẫn tạp chất; không bom chích tạp chất, không có hóa chất, kháng sinh hoặc chất cấm trái quy định. Bên A được kiểm tra, phân loại, điều chỉnh giá hoặc từ chối nhận hàng không đạt yêu cầu.

**Điều 3. Giá mua**

Giá mua do hai bên thống nhất theo từng đợt, căn cứ giá thị trường, chủng loại, kích cỡ và chất lượng thực tế. Đơn giá được ghi trên Phiếu giao nhận, bảng kê mua hàng hoặc tin nhắn xác nhận của hai bên.

**Điều 4. Giao nhận và cân đo**

Địa điểm giao nhận thông thường tại trụ sở Hợp tác xã hoặc nơi hai bên thỏa thuận. Khi giao hàng, hai bên cùng kiểm tra, cân, phân loại và ký xác nhận. Khối lượng thanh toán là khối lượng thực nhận sau khi loại bỏ tạp chất và phần không đạt.

**Điều 5. Thanh toán**

Bên A thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo từng đợt giao hàng, trừ khi hai bên có thỏa thuận công nợ khác. Việc thanh toán căn cứ chứng từ giao nhận đã được hai bên xác nhận.

**Điều 6. Trách nhiệm của các bên**

Bên A thông báo nhu cầu thu mua, tổ chức cân nhận công khai và thanh toán đúng thỏa thuận. Bên B giao đúng loại cá, chất lượng, nguồn gốc đã cam kết và cung cấp thông tin hộ nuôi, nơi khai thác hoặc thu gom khi Bên A yêu cầu.

**Điều 7. Xử lý vi phạm và tranh chấp**

*Hợp đồng mua bán cá nguyên liệu - HTX Nông nghiệp Khánh Lâm - 2025*



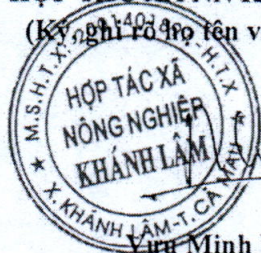
Bên gây thiệt hại do giao hàng gian lận, không bảo đảm chất lượng hoặc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán phải khắc phục và bồi thường thiệt hại thực tế. Tranh chấp được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng; nếu không thống nhất thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

**Điều 8. Hiệu lực hợp đồng**

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2026, áp dụng cho nhiều đợt giao nhận. Phiếu giao nhận, bảng kê mua hàng và chứng từ thanh toán là bộ phận không tách rời của Hợp đồng. Hợp đồng lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**HỢP TÁC XÃ NN KHÁNH LÂM**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Vũ Minh Nhí

**BÊN B**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Út

Trịnh Thị Út



  
**PHỤ LỤC 01**  
**DANH MỤC VÀ TIÊU CHUẨN CÁ NGUYÊN LIỆU**  
 Kèm theo Hợp đồng số 08.../2025/HĐN-CNL

| STT | Tên cá    | Quy cách tham khảo | ĐVT | Tiêu chuẩn chấp nhận                   | Trường hợp từ chối   |
|-----|-----------|--------------------|-----|----------------------------------------|----------------------|
| 1   | Cá sặc    | 50-60 con/kg       | kg  | Tươi/sống, không mùi lạ, không lẫn tạp | Ướt, mùi lạ, lẫn tạp |
| 2   | Cá lóc    | 3-5 con/kg         | kg  | Tươi/sống, không mùi lạ, không lẫn tạp | Ướt, mùi lạ, lẫn tạp |
| 3   | Cá trê    | 4-5 con/kg         | kg  | Tươi/sống, không mùi lạ, không lẫn tạp | Ướt, mùi lạ, lẫn tạp |
| 4   | Loại khác | Theo thỏa thuận    | kg  | Theo yêu cầu từng đợt                  | Không đạt thỏa thuận |

Ghi chú: Giá mua do hai bên thống nhất theo từng đợt. Cá phải có nguồn gốc rõ ràng, không bơm kích tạp chất, không sử dụng hóa chất, kháng sinh hoặc chất cấm trái quy định.



# PHIẾU GIAO NHẬN CÁ NGUYÊN LIỆU

Số: 001/PGN-CNL-2025

Hôm nay, ngày 11, tháng 10 năm 2025, Bên B giao và Bên A nhận cá nguyên liệu như sau:

| STT | Tên cá | Quy cách | Khối lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú     |
|-----|--------|----------|------------|---------|------------|-------------|
| 1   | Cá lóc | kg       | 50         | 80.000  | 4.000.000  | Đã kiểm tra |
| 2   |        |          |            |         |            |             |
| 3   |        |          |            |         |            |             |
| 4   |        |          |            |         |            |             |
| 5   |        |          |            |         |            |             |

Tổng giá trị: 4.000.000 đồng.

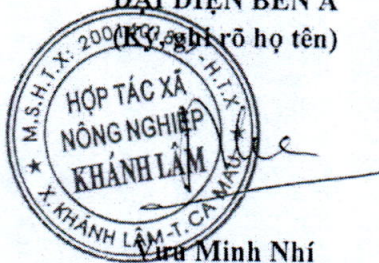
Bằng chữ: Bốn triệu đồng.

Kết quả giao nhận: ☒ Đạt yêu cầu ☐ Phân loại/điều chỉnh giá ☐ Từ chối nhận

Ý kiến khác:

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Minh Nhí

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

Út

Trịnh Thị Út



**PHIẾU GIAO NHẬN CÁ NGUYÊN LIỆU**

Số: 16...../PGN-CNL-2025

Hôm nay, ngày 19 tháng 10 năm 2025, Bên B giao và Bên A nhận cá nguyên liệu như sau:

| STT | Tên cá       | Quy cách  | Khối lượng | Đơn giá     | Thành tiền       | Ghi chú          |
|-----|--------------|-----------|------------|-------------|------------------|------------------|
| 1   | <u>lả sủ</u> | <u>kg</u> | <u>53</u>  | <u>8200</u> | <u>4.240.000</u> | <u>Đã làm sủ</u> |
| 2   |              |           |            |             |                  |                  |
| 3   |              |           |            |             |                  |                  |
| 4   |              |           |            |             |                  |                  |
| 5   |              |           |            |             |                  |                  |

Tổng giá trị: ..... 4.240.000 ..... đồng.

Bằng chữ: ..... Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng .....

Kết quả giao nhận: ☒ Đạt yêu cầu ☐ Phân loại/điều chỉnh giá ☐ Từ chối nhận

Ý kiến khác: .....

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Minh Nhí

**BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Út

**Trịnh Thị Út**



# PHIẾU GIAO NHẬN CÁ NGUYÊN LIỆU

Số: 19/PGN-CNL-2025

Hôm nay, ngày 28 tháng 10 năm 2025, Bên B giao và Bên A nhận cá nguyên liệu như sau:

| STT | Tên cá | Quy cách | Khối lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú   |
|-----|--------|----------|------------|---------|------------|-----------|
| 1   | Cá Sặc | lạ       | 60         | 81.000  | 4.860.000  | At Tân An |
| 2   |        |          |            |         |            |           |
| 3   |        |          |            |         |            |           |
| 4   |        |          |            |         |            |           |
| 5   |        |          |            |         |            |           |

Tổng giá trị: 4.860.000 đồng.

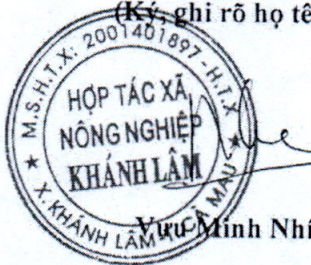
Bằng chữ: Bốn triệu tám trăm nghìn đồng.

Kết quả giao nhận: ☒ Đạt yêu cầu ☐ Phân loại/điều chỉnh giá ☐ Từ chối nhận

Ý kiến khác:

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên)



Yêu Minh Nhí

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

Út

Trịnh Thị Út



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CÁ NGUYÊN LIỆU  
Số: ..05../2025/HĐMB-NL

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Thương mại năm 2005; Luật Hợp tác xã năm 2023; nhu cầu liên kết thu mua nguyên liệu phục vụ chế biến mắm cá đồng của Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm.

Hôm nay, ngày 10.. tháng 10.. năm 2025, tại ấp 14, xã Khánh Lâm, chúng tôi gồm:

**BÊN A (BÊN MUA)**

Họ tên: ..Phạm Thị Việt

Là thành viên HTX Nông nghiệp Khánh Lâm

Thuộc Tổ sản xuất số: ..01

Địa chỉ: ..Ấp 14, xã Khánh Lâm

Điện thoại: ..

**BÊN B (BÊN BÁN)**

Họ tên: ..Lê Văn Miền

Hộ dân liên kết

CCCD: ..096068008636

Địa chỉ: ..Ấp 9, xã Khánh Lâm

Điện thoại: ..

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Bên B bán cho Bên A cá sặc, cá lóc, cá trê và các loại cá đồng khác để Bên A cung ứng cho HTX Nông nghiệp Khánh Lâm phục vụ chế biến mắm cá đồng. Khối lượng giao nhận theo từng đợt.

**Điều 2. Tiêu chuẩn chất lượng**

Nguyên liệu phải tươi hoặc còn sống, không mùi lạ, không lẫn tạp chất, không tạp chất, không sử dụng hóa chất hoặc chất cấm. Bên A được quyền kiểm tra, phân loại hoặc từ chối nhận hàng không đạt.

**Điều 3. Giá mua**

Giá mua theo giá thị trường hoặc thông báo của HTX tại thời điểm giao hàng; đơn giá được ghi trên Phiếu giao nhận.

**Điều 4. Giao nhận**

Hai bên cùng cân, phân loại và ký Phiếu giao nhận cá nguyên liệu.

**Điều 5. Thanh toán**

Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo từng đợt hoặc theo thỏa thuận.



**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ**

Bên A cân công khai, thanh toán đầy đủ. Bên B giao đúng chủng loại, chất lượng và chịu trách nhiệm về nguồn gốc nguyên liệu.

**Điều 7. Giải quyết tranh chấp**

Ưu tiên thương lượng; nếu không thành thì giải quyết theo quy định pháp luật.

**Điều 8. Hiệu lực**

Hợp đồng có hiệu lực đến 31/12/2026, áp dụng cho nhiều lần giao nhận. Phiếu giao nhận là bộ phận không tách rời của hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, ghi rõ họ tên)

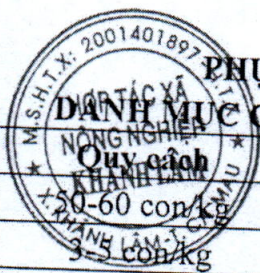
ƯT  
Trịnh Thị Ưt

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ tên)

mến  
Lê Văn Mến





**PHỤ LỤC 01**

**DANH MỤC CÁ NGUYÊN LIỆU**

| Loại cá      | Quy cách     | ĐVT | Ghi chú |
|--------------|--------------|-----|---------|
| Cá sặc       | 20-60 con/kg | kg  |         |
| Cá lóc       | 3-5 con/kg   | kg  |         |
| Cá trê       | 4-5 con/kg   | kg  |         |
| Cá đồng khác | Theo thực tế | kg  |         |



**PHỤ LỤC 02 - PHIẾU GIAO NHẬN CÁ NGUYÊN LIỆU**

Hôm nay, ngày 11 tháng 10 năm 2025, Bên B giao và Bên A nhận cá nguyên liệu như sau:

| Loại cá      | Khối lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|--------------|------------|---------|------------|---------|
| Cá sặc       | 65         | 47.000  | 3.055.000  |         |
| Cá lóc       |            |         |            |         |
| Cá trê       |            |         |            |         |
| Cá đồng khác |            |         |            |         |
| Tổng tiền    | 65         |         | 3.055.000  |         |





**PHỤ LỤC 02 HỢP PHIẾU GIAO NHẬN CÁ NGUYÊN LIỆU**

Hôm nay, ngày 19 tháng 10 năm 2025, Bên B giao và Bên A nhận cá nguyên liệu như sau:

| Loại cá      | Khối lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|--------------|------------|---------|------------|---------|
| Cá sặc       | 63         | 17.000  | 2.961.000  |         |
| Cá lóc       |            |         |            |         |
| Cá trê       |            |         |            |         |
| Cá đồng khác |            |         |            |         |
| Tổng tiền    | 63         |         | 2.961.000  |         |





**PHỤ LỤC 02 PHIEU GIAO NHẬN CÁ NGUYÊN LIỆU**

Hôm nay, ngày 28 tháng 01 năm 2025, Bên B giao và Bên A nhận cá nguyên liệu như sau:

| Loại cá      | Khối lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú   |
|--------------|------------|---------|------------|-----------|
| Cá sặc       | 78         | 47.00   | 3.666.000  | là cá sặc |
| Cá lóc       |            |         |            |           |
| Cá trê       |            |         |            |           |
| Cá đồng khác |            |         |            |           |
| Tổng tiền    | 78         |         | 3.666.000  |           |



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN CÁ NGUYÊN LIỆU**  
**Số: 03 /2025/HĐNT-CNL**

Hôm nay, ngày 15. tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Hợp tác xã Nông nghiệp Khánh Lâm, chúng tôi gồm:

**BÊN A - BÊN MUA: HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP KHÁNH LÂM**

Địa chỉ: Ấp 17, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau.

Mã số thuế: 2001401897.

Đại diện: Ông Vu Minh Nhí - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điện thoại: 0919 369 682. Sau đây gọi là "Bên A".

**BÊN B - BÊN BÁN: Ông/Bà: Cao Thị Bia.**

Thành viên/Tổ sản xuất: Thành viên.

Số CCCD: 096163005445 Địa chỉ: ấp 14, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: ..... Sau đây gọi là "Bên B".

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng nguyên tắc mua bán cá nguyên liệu với các điều khoản sau:

**Điều 1. Hàng hóa và mục đích mua bán**

Bên B bán cho Bên A cá sặc, cá lóc, cá trê và loại cá đồng khác theo nhu cầu từng đợt để Bên A sơ chế, chế biến mắm cá đồng. Số lượng, quy cách và giá trị thực tế được xác nhận tại Phiếu giao nhận hoặc bảng kê mua hàng.

**Điều 2. Chất lượng nguyên liệu**

Cá phải tươi hoặc còn sống, đúng chủng loại, không ương, không có mùi lạ, không lẫn tạp chất; không bơm chích tạp chất, không có hóa chất, kháng sinh hoặc chất cấm trái quy định. Bên A được kiểm tra, phân loại, điều chỉnh giá hoặc từ chối nhận hàng không đạt yêu cầu.

**Điều 3. Giá mua**

Giá mua do hai bên thống nhất theo từng đợt, căn cứ giá thị trường, chủng loại, kích cỡ và chất lượng thực tế. Đơn giá được ghi trên Phiếu giao nhận, bảng kê mua hàng hoặc tin nhắn xác nhận của hai bên.

**Điều 4. Giao nhận và cân đo**

Địa điểm giao nhận thông thường tại trụ sở Hợp tác xã hoặc nơi hai bên thỏa thuận. Khi giao hàng, hai bên cùng kiểm tra, cân, phân loại và ký xác nhận. Khối lượng thanh toán là khối lượng thực nhận sau khi loại bỏ tạp chất và phần không đạt.

**Điều 5. Thanh toán**

Bên A thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo từng đợt giao hàng, trừ khi hai bên có thỏa thuận công nợ khác. Việc thanh toán căn cứ chứng từ giao nhận đã được hai bên xác nhận.

**Điều 6. Trách nhiệm của các bên**

Bên A thông báo nhu cầu thu mua, tổ chức cân nhận công khai và thanh toán đúng thỏa thuận. Bên B giao đúng loại cá, chất lượng, nguồn gốc đã cam kết và cung cấp thông tin hộ nuôi, nơi khai thác hoặc thu gom khi Bên A yêu cầu.

**Điều 7. Xử lý vi phạm và tranh chấp**

*Hợp đồng mua bán cá nguyên liệu - HTX Nông nghiệp Khánh Lâm - 2025*

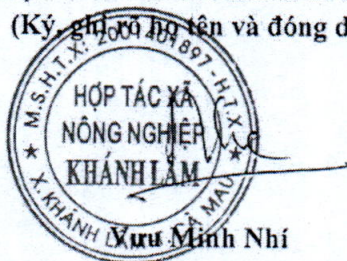


Bên gây thiệt hại do giao hàng gian lận, không bảo đảm chất lượng hoặc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán phải khắc phục và bồi thường thiệt hại thực tế. Tranh chấp được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng; nếu không thống nhất thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

**Điều 8. Hiệu lực hợp đồng**

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2026, áp dụng cho nhiều đợt giao nhận. Phiếu giao nhận, bảng kê mua hàng và chứng từ thanh toán là bộ phận không tách rời của Hợp đồng. Hợp đồng lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**HỢP TÁC XÃ NN KHÁNH LÂM**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**BÊN B**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bia  
Cao Thị Bia

Cao Thị Bia



PHỤ LỤC 01  
DANH MỤC VÀ TIÊU CHUẨN CÁ NGUYÊN LIỆU  
Kèm theo Hợp đồng số 22.../2026/HĐN-CNL

| STT | Tên cá    | Quy cách tham khảo | ĐVT | Tiêu chuẩn chấp nhận                   | Trường hợp từ chối   |
|-----|-----------|--------------------|-----|----------------------------------------|----------------------|
| 1   | Cá sặc    | 50-60 con/kg       | kg  | Tươi/sống, không mùi lạ, không lẫn tạp | Ướt, mùi lạ, lẫn tạp |
| 2   | Cá lóc    | 3-5 con/kg         | kg  | Tươi/sống, không mùi lạ, không lẫn tạp | Ướt, mùi lạ, lẫn tạp |
| 3   | Cá trê    | 4-5 con/kg         | kg  | Tươi/sống, không mùi lạ, không lẫn tạp | Ướt, mùi lạ, lẫn tạp |
| 4   | Loại khác | Theo thỏa thuận    | kg  | Theo yêu cầu từng đợt                  | Không đạt thỏa thuận |

Ghi chú: Giá mua do hai bên thống nhất theo từng đợt. Cá phải có nguồn gốc rõ ràng, không bơm kích thích tăng trưởng, không sử dụng hóa chất, kháng sinh hoặc chất cấm trái quy định.

